TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 428/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 813/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Văn B, sinh năm 1973; Số CCCD 036073010289.

Nơi thường trú: Tổ B phường Đ, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; Số CCCD 001176015882

Nơi thường trú: Số A ngõ C phố Đ, tổ B, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01tháng 4 năm 2026;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Ông **Phạm Văn B** và bà **Nguyễn Thị T**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông B, bà T có 02 con chung là cháu Phạm Đức M, sinh ngày 10/09/2002, cháu Phạm Phương T1, sinh ngày 08/06/2007. Các con đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông B, bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông B, bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Phạm Văn B tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông B đã nộp theo biên lai số 0018469 ngày 03/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại ông Phạm Văn B 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND khu vực 3 – Hà Nội;
- UBND xã Định Công, huyện Thanh Trì (nay là phường Định Công), thành phố Hà Nội (ĐKKH số 08/ngày 09.01.2002);
- Phòng THA dân sự KV3-Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm